

## QUAN HỆ TỘC NGƯỜI XUYÊN BIÊN GIỚI TRONG HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CỦA NGƯỜI KHMER TẠI THỊ XÃ TỈNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

ThS. Vũ Thị Hải Hà  
Viện Nghiên cứu Đông Nam Á  
Email: vuha.iseas@gmail.com

**Tóm tắt:** Người Khmer (Khor-me) cư trú chủ yếu ở các tỉnh Tây Nam Bộ của Việt Nam và có mối quan hệ xuyên biên giới mạnh mẽ với đồng tộc ở Campuchia. Tại khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia thuộc các tỉnh Tây Nam Bộ, nhờ sự liên kề về mặt địa lý, mối quan hệ của người dân Khmer ở hai đường bên biên giới được thể hiện rõ nét trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, xã hội, văn hóa,... Trên cơ sở kế thừa một số tài liệu đã công bố và tư liệu điền dã trong các năm 2022 - 2024 tại phường biên giới An Phú và xã nội địa Văn Giáo thuộc thị xã biên giới Tịnh Biên, tỉnh An Giang, bài viết làm rõ thực trạng quan hệ tộc người xuyên biên giới của đồng bào Khmer tại các điểm nghiên cứu thông qua hoạt động kinh tế như buôn bán hàng hóa và gia súc, làm thuê, thuê đất sản xuất nông nghiệp.

**Từ khóa:** Quan hệ tộc người, xuyên biên giới, người Khmer, biên giới Việt Nam - Campuchia, Tịnh Biên, An Giang.

**Abstract:** Khmer people mainly reside in the southwestern provinces of Vietnam and maintain strong cross-border relations with their ethnic group in Cambodia. In the Vietnam - Cambodia border areas of these provinces, due to their proximity, the relationship between the Khmer people on both sides of the border is evident in many fields, such as the economy, society, and culture. Based on some published documents and fieldwork data from 2022 to 2024 in An Phu border ward and Van Giao inland commune of Tinh Bien border town, An Giang province, this article clarifies the current cross-border ethnic relations of the Khmer people at the research sites, focusing on economic activities such as trading goods and livestock, employment, and renting land for agricultural production.

**Keywords:** Ethnic relations, cross-border, Khmer people, Vietnam - Cambodia border, Tinh Bien, An Giang.

Ngày nhận bài: 5/9/2024; ngày gửi phản biện: 12/9/2024; ngày duyệt đăng: 21/10/2024.

---

### Mở đầu

Quan hệ tộc người xuyên biên giới là mối quan hệ của tộc người ở quốc gia này với đồng tộc hoặc khác tộc ở quốc gia khác có chung đường biên (Vương Xuân Tình, 2023, tr. 3). Mối

quan hệ này được thể hiện trên nhiều lĩnh vực như kinh tế, xã hội, văn hóa,... Ở nước ta, mối quan hệ tộc người xuyên biên giới xuất hiện ở cả ba vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc, Việt Nam - Lào và Việt Nam - Campuchia. Tại khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia, với đường biên trên đất liền dài khoảng 1.137km, từ lâu cư dân hai bên biên giới đã có quan hệ giao lưu, trao đổi buôn bán. Đặc biệt, ở khu vực biên giới thuộc các tỉnh Tây Nam Bộ - nơi tập trung đông người Khmer sinh sống, mối quan hệ này ngày càng gia tăng trên các lĩnh vực và không gặp nhiều rào cản. Tuy nhiên, do những dấu tích của lịch sử để lại, đây cũng là địa bàn thường bị các phần tử cực đoan và các thế lực phản động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo của người Khmer Nam Bộ để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc của nước ta. Vì thế, mối quan hệ xuyên biên giới của người Khmer ở khu vực biên giới Tây Nam Bộ cũng đặt ra không ít thách thức cho việc quản lý an ninh, chính trị quốc gia.

Tuy là một vấn đề rất quan trọng song phải tới thế kỷ XXI, quan hệ tộc người xuyên biên giới ở Việt Nam mới được các nhà khoa học, các nhà Dân tộc học/Nhân học quan tâm sâu sắc (Vương Xuân Tình, 2023, tr. 4). Đến nay, đã có không ít công trình về quan hệ tộc người xuyên biên giới ở các vùng biên giới được công bố, nhưng phần lớn các nghiên cứu mới chỉ tập trung ở khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Tại vùng biên giới Việt Nam - Campuchia, vấn đề này tuy đã được quan tâm nhưng còn hạn chế về số lượng nghiên cứu. Có thể kể tới một số tác giả như Bùi Xuân Đỉnh, Nguyễn Ngọc Thanh và cộng sự (2013); Vũ Đình Mười (2014; 2020); Nguyễn Thuận Quý (2015); Vương Xuân Tình, Vũ Đình Mười và cộng sự (2016), Trần Thị Hồng Yến (2021, 2022),... Nghiên cứu của các tác giả này có đề cập đến hoạt động kinh tế xuyên biên giới của người Khmer ở Tây Nam Bộ nhưng đa phần chỉ thực hiện trước khi dịch COVID-19 xuất hiện. Trên cơ sở một số tài liệu đã công bố và tư liệu điền dã trong các năm từ 2022 - 2024, bài viết sẽ tập trung làm rõ mối quan hệ tộc người xuyên biên giới của người Khmer ở phường biên giới An Phú và xã nội địa Văn Giáo thuộc thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang thông qua một số hoạt động kinh tế xuyên biên giới.

### **1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu**

Tịnh Biên là một thị xã miền núi, biên giới thuộc tỉnh An Giang, được thành lập theo Nghị quyết số 721/NQ-UBTVQH15 ngày 13/02/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của huyện Tịnh Biên. Thị xã Tịnh Biên hiện nay có diện tích tự nhiên là 354,59km<sup>2</sup> với 14 đơn vị hành chính cấp xã/phường (gồm 7 phường, 7 xã). Thị xã có vị trí tiếp giáp với thành phố Châu Đốc và các huyện Châu Phú, Châu Thành, Tri Tôn thuộc tỉnh An Giang và giáp Vương quốc Campuchia (Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 2023). Nơi đây có Cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên - là cửa ngõ thông thương giữa Việt Nam với Campuchia và các nước trong khu vực. Với 26,4% dân số là người Khmer (tính đến năm 2021 là 28.735 người), Tịnh Biên là một trong hai huyện/thị xã (Tịnh Biên và Tri Tôn) có đông đồng bào Khmer sinh sống của tỉnh An Giang. Tại Tịnh Biên, người Khmer cư trú chủ yếu ở vùng nông thôn, miền núi, ven biên giới thuộc

các xã Văn Giáo, An Cư, Vĩnh Trung, Tân Lợi, An Hảo, An Phú,... (Chi cục Thống kê huyện Tịnh Biên, 2021, tr. 24).

An Phú là một trong bốn phường biên giới thuộc thị xã Tịnh Biên, được thành lập vào đầu năm 2023 trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã An Phú. An Phú giáp bốn phường (Nhà Bàng, Nhơn Hưng, Thới Sơn, Tịnh Biên) và hai xã (An Cư, Văn Giáo) thuộc thị xã Tịnh Biên, đồng thời có đường biên giới với Vương quốc Campuchia (Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 2023). Nằm bên bờ kênh Vĩnh Tế, phường An Phú là một địa bàn có vị trí chiến lược về kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng. Toàn phường có 4 khóm là Phú Nhứt, Phú Tâm, Phú Hòa và Phú Hiệp, với tổng diện tích tự nhiên 2.156,4ha, trong đó đất nông nghiệp là 1.895,2ha (Chi cục Thống kê huyện Tịnh Biên, 2021, tr. 11). Năm 2021, dân cư của phường An Phú là 2.356 hộ với 8.168 người, bao gồm: 7.519 người Kinh, 639 người Khmer (Chi cục Thống kê huyện Tịnh Biên, 2021, tr. 24, 30). Năm 2022, tỷ lệ hộ nghèo của phường là 1,75% (41 hộ), hộ cận nghèo 2,9% (68 hộ) (UBND xã An Phú, 2022). Tại phường An Phú, người Khmer cư trú chủ yếu ở khóm biên giới Phú Tâm, tập trung ở sóc Tà Ngáo. Khóm Phú Tâm có vị trí tiếp giáp với Campuchia ở phía tây, với 25,49% dân số là người Khmer, cụ thể là 193 hộ, 820 nhân khẩu (Ban Công tác Mặt trận khóm Phú Tâm, 2023). Sinh kế chính của người Khmer địa phương là làm ruộng, chăn nuôi bò, buôn bán, làm đường thốt nốt, làm thuê làm mướn,...

Khác với phường An Phú, Văn Giáo là một xã nằm trong nội địa. Về vị trí địa lý, phía đông của xã Văn Giáo giáp với xã Ô Long Vĩ (huyện Châu Phú), phía tây giáp xã An Cư, phía nam và bắc giáp xã Vĩnh Trung, phía tây bắc tiếp giáp hai phường Thới Sơn và An Phú (thị xã Tịnh Biên). Tổng diện tích tự nhiên của xã là 2.716,1ha, trong đó 2.367,7ha đất nông nghiệp. Năm 2021, toàn xã có 1.660 hộ dân với 6.270 nhân khẩu, bao gồm 71,91% dân số là người Khmer (1.156 hộ với 4.509 nhân khẩu). Đến cuối năm 2022, hộ nghèo của xã là 224 hộ, chiếm 13,49%; hộ cận nghèo chiếm 1,44%; trong đó, 83,3% hộ nghèo là người Khmer (186 hộ) (UBND xã Văn Giáo, 2022). Ở Văn Giáo, người Khmer sinh sống chủ yếu tại các ấp Măng Rò, Đầy Cà Hom, Srây Skóth với sinh kế truyền thống trồng lúa nước, làm rẫy, chăn nuôi, dệt thổ cẩm, làm đường thốt nốt, làm thuê làm mướn,... (Ban Thường vụ Đảng ủy xã Văn Giáo, 2023, tr. 15- 16).

## **2. Thực trạng quan hệ tộc người xuyên biên giới thông qua hoạt động kinh tế của người Khmer ở thị xã Tịnh Biên**

Trước đại dịch COVID-19, quan hệ kinh tế của cư dân hai bên biên giới Việt Nam - Campuchia tại thị xã Tịnh Biên khá phát triển. Theo ước tính của cán bộ Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên (tháng 12/2022), trước đại dịch, mỗi ngày có khoảng một nghìn lượt người qua lại cửa khẩu. Song, dịch COVID-19 đã kéo theo nhiều thay đổi trên toàn tuyến biên giới Tây Nam cũng như khu vực biên giới thị xã Tịnh Biên. Các biện pháp kiểm soát gắt gao như đóng cửa biên giới, lập các chốt phòng chống dịch COVID-19, tuần tra đường mòn, lối mở..., được triển khai dọc biên giới. Tại thời điểm nghiên cứu thực địa vào tháng 12/2022, các

hoạt động làm ăn, qua lại hai bên biên giới của bà con Khmer đều đã ngưng lại. Sau khi đại dịch được kiểm soát, các hoạt động này dần được khôi phục. Qua nghiên cứu thực địa vào tháng 7/2024, các hoạt động kinh tế đã sôi động, song theo đánh giá của chính quyền và người dân, buôn bán xuyên biên giới vẫn hạn chế so với trước khi dịch COVID- 19 bùng phát.

Người dân phường biên giới An Phú cho biết trước đại dịch họ chỉ cần chứng minh thư/căn cước công dân là có thể qua lại cửa khẩu, nhưng hiện nay theo quy định phải có hộ chiếu mới có thể qua được. Cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên hiện tại chỉ cho phép cư dân của hai phường/xã biên giới là phường Tịnh Biên và xã An Nông qua lại bằng căn cước công dân. Điều này ít nhiều gây trở ngại nhất định đối với quan hệ kinh tế xuyên biên giới của người Khmer tại phường An Phú so với trước đây. Khi được hỏi, một người Khmer ở sóc Tà Ngáo (An Phú) cho biết: *“Trước đây sang Campuchia làm ăn rất dễ nhưng giờ khó khăn hơn nhiều. Giờ xe chính chủ mới cho đi. Trước có căn cước ở vùng biên giới là được đi, giờ cần hộ chiếu mới đi được. Lúc COVID - 19 thì không đi được, giờ hết COVID - 19 phải có hộ chiếu mới đi được”*.

Nhìn chung, hoạt động kinh tế xuyên biên giới giữa người Khmer ở thị xã Tịnh Biên và đồng tộc ở bên kia đường biên là mối quan hệ đã có từ lâu trong lịch sử, tuy đã có giai đoạn bị gián đoạn như thời điểm đại dịch COVID-19 diễn ra song hiện tại đã dần được khôi phục. Về cơ bản, mối quan hệ kinh tế xuyên biên giới trước đây và hiện nay của người Khmer ở thị xã Tịnh Biên được thể hiện rõ thông qua một số hoạt động chính như: buôn bán, làm thuê, thuê đất làm nông nghiệp.

### **2.1. Hoạt động buôn bán xuyên biên giới**

Sức hút của kinh tế biên mậu và sự thuận lợi về địa lý đã sớm thu hút người Khmer ở thị xã Tịnh Biên tham gia vào các hoạt động buôn bán tại cửa khẩu và xuyên biên giới. Thực tế cho thấy, trước đại dịch COVID-19, hàng ngày cả người Kinh và người Khmer qua lại hai bên biên giới buôn bán, làm ăn rất nhiều, nhất là mùa giáp tết, mùa lúa. Việt Nam xuất sang Campuchia nông sản, hàng tiêu dùng và nhập lúa từ nước bạn. Bên cạnh đó, một số mặt hàng Thái Lan được vận chuyển từ Campuchia vào Việt Nam qua con đường buôn lậu. Cùng thời điểm trên, khi được hỏi, một cán bộ thị xã Tịnh Biên cho biết: *“Trước đây bà con sang Campuchia trao đổi hàng hóa hàng ngày, nếu vất quá sẽ sang 1, 2 ngày khi nào hết hàng mới về. Chủ yếu là buôn bán nhỏ các mặt hàng nông sản, chở rau củ sang bên kia biên giới. Các xã/phường biên giới như Nhon Hưng, An Phú, Tịnh Biên, An Nông buôn bán nhiều do sát biên, có quan hệ kinh tế với Campuchia. Trước dịch COVID-19, bà con có thể đi lại qua đường mòn, lối mở. Từ khi dịch bệnh bùng phát phải đi theo đường chính ngạch”*. Quan hệ buôn bán xuyên biên giới của người Khmer ở Tịnh Biên thể hiện qua các hoạt động như buôn bán ở khu vực cửa khẩu, buôn bán tại phum/sóc bên Campuchia và thu mua thốt nốt ở bên kia biên giới.

#### **\* Buôn bán tại khu vực cửa khẩu**

Theo đánh giá của chính quyền Tịnh Biên và một số nhà nghiên cứu, ở khu vực Cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên, người Khmer mặc dù có quan hệ đồng tộc mật thiết, lâu đời với

người Khmer ở Campuchia song chưa tận dụng hết lợi thế này trong các hoạt động kinh tế biên mậu, đến nay người Kinh vẫn đóng vai trò chủ lực trong buôn bán tại đây (Bùi Xuân Đính, Nguyễn Ngọc Thanh đồng chủ biên, 2013, tr. 68). Vào những năm 2010, tại chợ biên giới Tịnh Biên có khoảng 300 ki - ốt kinh doanh mặt hàng dệt may, trong đó 25 ki - ốt chủ là người Khmer (Nguyễn Thuận Quý, 2014, tr. 47). Bên cạnh buôn bán ở các chợ cửa khẩu, chợ biên giới, một số người Khmer còn tham gia chở hàng và bán hàng thuê ở khu vực biên giới (Vương Xuân Tình, Vũ Đình Mười đồng chủ biên, 2016, tr. 111). Tại thời điểm tháng 7/2024, ở Tịnh Biên, hoạt động kinh tế cửa khẩu được khôi phục và khá sôi động. Xe tải, xe máy chở hàng qua lại tấp nập hai bên cửa khẩu. Theo quan sát thực địa, có khá nhiều người Khmer Việt Nam chở hàng qua cửa khẩu bán, chủ yếu hàng nông sản, rau quả, đồ dùng thiết yếu,...

Ở sóc Tà Ngáo (phường An Phú), tại thời điểm tháng 12/2022 cán bộ khóm Phú Tâm cho biết trước dịch COVID-19 người Khmer nơi đây có buôn bán ở chợ cửa khẩu, họ đi và về trong ngày nhưng đã tạm ngừng từ khi có dịch bệnh. Hiện nay, các hoạt động này đang dần khôi phục, một số người Khmer trong sóc đã và đang tham gia buôn bán tại khu vực cửa khẩu. Họ chở hàng hóa bằng xe máy, thậm chí thuê xe tải chở qua cửa khẩu giao hàng cho mỗi bên Campuchia. Những người bán hàng cho biết họ có nhiều mối hàng bên Campuchia thường đặt hàng qua zalo, điện thoại, sau đó họ lấy hàng tại chợ Tịnh Biên hoặc Châu Đốc theo số lượng mỗi đặt rồi giao hàng sang cho mỗi. Thông thường, khi giao hàng cho mỗi sẽ hết hàng, nếu còn dư họ ngồi tại cửa khẩu bán cho khách lẻ Campuchia. Theo chia sẻ của một gia đình người Khmer ở sóc Tà Ngáo, hàng ngày họ lấy các mặt hàng như xà bông, nước giặt, nước rửa bát, sữa tắm..., tại chợ Tịnh Biên, rồi chở bằng xe máy qua cửa khẩu giao cho mỗi bên Campuchia: *“Mỗi bên Campuchia thiếu gì thì kêu mình lấy. Trước chở hàng bằng xe tải nhỏ, thuê một chuyến người ta lấy 600.000 đồng, giờ mình chỉ chở bằng xe honda (xe máy) cho đỡ tốn tiền. Hàng ngày đi từ hơn 7 giờ sáng, thường 6-7 giờ tối mới về. Mỗi ngày lời được 300.000 - 400.000 đồng, bữa nào mưa thì không đi, không có tiền”* (PVS. Nữ, 49 tuổi, sóc Tà Ngáo, có chồng buôn bán ở cửa khẩu). Tại cửa khẩu phía Việt Nam cũng có một số người Khmer Campuchia sang lấy hàng hóa mang về bán, đa số là người tỉnh Takeo giáp biên giới Việt Nam. Họ mua nước giặt, nước ngọt, nước mắm, nước tương, dầu ăn,... Có thể thấy, buôn bán nhỏ tại đây chủ yếu theo một chiều là Việt Nam bán sang Campuchia.

Tại xã Văn Giáo, tuy là xã nội địa song một số người Khmer ở đây cũng tích cực buôn bán tại cửa khẩu do khoảng cách từ Văn Giáo tới Cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên chỉ hơn 10km. Họ lấy hàng ở Châu Đốc, sau đó thuê xe tải vận chuyển hàng ra cửa khẩu, đi xe máy sang bên kia nhận hàng từ xe tải và đổ buôn cho mỗi người Campuchia, nếu còn dư sẽ ngồi bán lẻ. Hàng hóa là nông sản, củ quả, trái cây: khoai lang, khoai môn, chuối, tắc (quả quất), chanh..., được đóng theo bọc 10kg. Chi phí thuê xe tính theo bọc hàng, giá thuê xe mỗi bọc là 4.000 đồng, 1 tấn là 400.000 đồng. Mỗi ngày lượng hàng giao cho mỗi Campuchia dao động từ 500kg đến 1 tấn. Mỗi xe tải chở được 5 - 6 tấn hàng, do đó có 3 - 4 người thuê chung một xe. Theo chia sẻ của một phụ nữ tham gia hoạt động này: *“Xóm này chỉ có hai chị em em đi. Bán*

từ khi mới cưới, 18 năm rồi, bán hoài luôn. Hàng ngày, em đi bằng hộ chiếu. Mỗi bên kia gọi điện thoại, zalo đặt hàng cái này cái kia thì mình lấy bán cho người ta, người 2 chục, 3 chục bọc. Sáng 7 - 8 giờ em đi Châu Đốc lấy đồ, 11 giờ bắt đầu ra cửa khẩu bán, tối về. Hai chị em em thuê chung kho để hàng ở bãi bên Cam (Campuchia), tháng mất 500.000 ngàn, thuê dù (cái ô) 1 ngày 50.000 đồng. Mỗi tấn mình bán lời khoảng 400.000 đồng, cô em thì cũng lời ngày 400.000 - 500.000 đồng” (Nữ, 38 tuổi, ấp Măng Rò, Văn Giáo).

*\* Buôn bán tại phum/sóc bên Campuchia*

Không chỉ buôn bán tại cửa khẩu, người Khmer Việt Nam còn chở hàng tới phum/sóc bên Campuchia để bán. Có những người vừa bán ở cửa khẩu vừa chở hàng tới các phum/sóc, cũng có người hàng ngày chỉ bán ở phum/sóc bên Campuchia. Thời điểm tháng 7/2024, quan sát tại cửa khẩu tầm 6 giờ sáng thấy có rất nhiều xe máy chở theo các sọt đồ đựng rau củ, quả, thịt cá..., đi qua cửa khẩu sang Campuchia. Một số người Campuchia sang cửa khẩu bên Việt Nam mua đồ cho biết người Việt Nam sang bên kia bán hàng nhiều, trong đó có cả người Khmer và người Việt. Thông thường, người Khmer sang bán hàng tại các phum/sóc gần biên giới huyện Kirivông, tỉnh Takeo với hai hình thức là bán hàng rong và bán hàng tại chợ. Cả hai hình thức này khá phổ biến ở phường An Phú song không thấy xuất hiện ở xã Văn Giáo.

Ở sóc Tà Ngáo (xã An Phú), có một số người Khmer hàng ngày sang các phum/sóc Campuchia bán hàng rong. Một phụ nữ bán tôm, cá bên Campuchia cho biết: “Buổi sáng, 4 - 5 giờ bắt đầu đi lấy hàng ở chợ Tịnh Biên và mang sang Campuchia bán ở sóc bên Takeo. Tôi theo người ta đi bán, bán vòng quanh nhà người ta chứ không bán ở chợ. Mỗi ngày mua khoảng 3 triệu tiền hàng, lời được khoảng hai trăm ngàn, ngày ít chỉ được một trăm ngàn, đủ tiêu xài hàng ngày. Xóm này cũng có vài người đi bán cá ở Campuchia như vậy, có người bán xà phòng giặt quần áo nhưng ít lời, phải đi xa mới có lời” (Nữ, 44 tuổi, sóc Tà Ngáo).

Bán ở chợ cũng là một hình thức được người Khmer ở Tà Ngáo lựa chọn. Một người bán hàng tại chợ bên huyện Kirivong (tỉnh Takeo, Campuchia) cho biết: “Em bán cá, hải sản ở chợ bên đó, thuê chỗ ngồi một tháng hết 600.000 đồng. Ở sóc này có hai người nữa cũng bán cá ở chợ Kirivong. Hàng ngày 4 giờ sáng em đi lấy hàng ở chợ Tịnh Biên, 6 giờ mở cửa khẩu là đi qua, đến 11 - 12 giờ thì về, mỗi ngày đi một lần, tới giờ cơm về lại. Em mua hàng hết 3 triệu, bán được 3,5 triệu, lời 500.000 ngàn chưa trừ tiền xăng, ăn uống. Cũng có ngày mua bán ế phải đem về ướp lạnh mai bán tiếp. Hai vợ chồng em làm nghề này 20 năm rồi, ngày nào cũng đi, không đi không được vì không có tiền” (Nữ 34 tuổi, sóc Tà Ngáo).

*\* Thu mua thốt nốt ở bên kia biên giới*

Theo người Khmer ở địa phương, bên Campuchia thốt nốt nhiều hơn bên Việt Nam, nhà nào cũng có. Do giá thành thốt nốt bên đó rẻ, tùy thời kỳ, dao động 3.000 - 5.000 đồng/quả, trong khi ở Việt Nam thương lái thu mua khoảng 10.000 đồng/quả. Thông

thường, người Khmer Việt Nam sang bên Campuchia mua cây thốt nốt theo năm, đếm cây tính tiền, một cây giá khoảng 100.000 đồng/năm. Những thương lái mua cả trăm cây thốt nốt không phải trường hợp hiếm gặp ở Tịnh Biên. Theo nghiên cứu của Vương Xuân Tình, Vũ Đình Mười và cộng sự (2016), vào thời điểm đó ở sóc Tà Ngáo có khoảng 20% số hộ Khmer thường xuyên khai thác thốt nốt ở Campuchia. Hiện nay, chính quyền địa phương chưa có thống kê cụ thể song người dân cho biết trong sóc này có khoảng 30 người thường sang Campuchia chặt thốt nốt. Số còn lại đã chuyển đổi đi làm công nhân ở các tỉnh trong nước. Theo người Khmer, việc họ sang Campuchia mua thốt nốt là có sự chỉ bảo, giúp đỡ của người đồng tộc ở bên đó: *“Lúc trước chồng tôi đi bán cá bên Campuchia, người Campuchia thấy vậy bảo mình bán cá đâu có lời nhiều, kêu mình qua chặt trái thốt nốt, đi theo người ta, người ta chỉ chỗ cho leo. Hàng ngày, chồng tôi sang đó chặt thốt nốt, chở bằng xe honda mang về đồ buôn cho người ta. Tháng nhiều thốt nốt cũng lời được một triệu một ngày, tháng ít trái thì được năm sáu trăm ngàn một ngày. Thường thì sáng 7 giờ đi và chiều 5 - 6 giờ mới về. Thường tháng nào cũng đi, mưa gió mới không đi”* (Nữ, 44 tuổi, sóc Tà Ngáo).

Ở xã Văn Giáo cũng có khá nhiều người sang Campuchia thu mua thốt nốt. Người dân cho biết, cả xã có khoảng 30 - 40 xe sang bên Campuchia đồn thốt nốt. Họ thường sang bên Takeo, không đi sâu vào nội địa Campuchia. Mỗi người thường mua trên 100 cây thốt nốt với giá khoảng 100.000 đồng/1 cây/1 năm, mỗi ngày thu được khoảng 400.000 đồng.

*\* Mua bán bò qua biên giới*

Trước khi đại dịch COVID-19 bùng phát, chợ bò Tà Ngáo (sóc Tà Ngáo, khóm Phú Tâm, phường An Phú) là nơi mua bán diễn ra rất nhộn nhịp. Trung bình mỗi ngày chợ bò Tà Ngáo thu mua, trao đổi hàng trăm con bò, trâu, mùa cao điểm có ngày lên đến 500 - 600 con. Số bò này được các thương lái người Kinh và Khmer dắt từ Campuchia qua kênh Vĩnh Tế về Việt Nam để bán (Nguyễn Thuận Quý, 2015, tr. 46). Theo một người dân trong sóc, trước đây người Campuchia cũng mang bò sang chợ Tà Ngáo bán. Người này cho biết: *“Ở xứ sở người ta rẻ mình sang đó mua. Từ khi có chợ bò Tà Ngáo người dân ở đây mới buôn bán bò. Trước chỉ nuôi bò cày, bò kéo, sau có máy móc thì chuyển sang nuôi bò thịt. Trước dịch COVID-19 có 4 - 5 hộ Khmer trong sóc buôn bán bò, cũng có một số mua bò bên Campuchia về nuôi béo rồi bán, số khác mua bò cái bên đó về nuôi đẻ con, có người dắt bò thuê cho người ta”* (Nam, 60 tuổi, sóc Tà Ngáo).

Từ đầu năm 2020, đại dịch COVID-19 đã làm ngưng trệ các hoạt động buôn bán xuyên biên giới của bà con Khmer. Chợ bò Tà Ngáo đã phải đóng cửa và đến giữa năm 2024 chính quyền địa phương cho biết vẫn chưa có kế hoạch mở cửa trở lại. Tại Văn Giáo, buôn bán bò qua biên giới không xuất hiện do vị trí địa lý không thuận lợi cho hoạt động này.

## **2.2. Hoạt động làm thuê xuyên biên giới**

Làm thuê làm mướn là một trong những sinh kế khá phổ biến của người Khmer ở Tịnh Biên. Theo cán bộ phụ trách nông nghiệp của thị xã Tịnh Biên, tuy sinh kế chính là nông nghiệp nhưng đất của người Khmer manh mún, canh tác chủ yếu theo tập quán, không áp dụng khoa học kỹ thuật nên năng suất thấp, từ đó không tích lũy được vốn nên người dân đi làm thuê nhiều.

Không chỉ làm thuê, làm mướn tại địa phương, người Khmer tại sóc Tà Ngáo còn mở rộng địa bàn tới khu vực biên giới và bên kia biên giới Campuchia. Nếu như ở khu vực cửa khẩu công việc phổ biến của họ là bốc vác thì ở bên kia biên giới công việc chính là làm thuê nông nghiệp. Theo một người bán vé số hàng ngày tại cửa khẩu, người An Phú đi bốc vác rất nhiều, bao gồm cả người Khmer và người Kinh. Họ tham gia các công đoàn bốc vác khoảng 20 người, đứng đầu là trưởng công đoàn, làm nhiệm vụ bốc hàng sang xe Việt Nam - Campuchia và ngược lại. Mỗi khi có việc, trưởng công đoàn sẽ gọi các thành viên đi. Mỗi nhóm khoảng 5 - 6 người bốc vác theo xe, mỗi xe khoảng 15 - 20 tấn hàng. Tiền công tính theo tấn, thường mỗi tấn hàng dao động 100.000 - 120.000 đồng. Tiền công của mỗi người sẽ được trưởng công đoàn gộp sổ lại rồi chia ra. Theo một nam thanh niên (23 tuổi ở sóc Tà Ngáo) làm nghề bốc vác tại cửa khẩu, hiện nay (tháng 7/2024) đang là mùa mưa nên ít việc, một ngày thu nhập chỉ được khoảng 200.000 - 300.000 đồng, có những ngày ít việc chỉ được 100.000 đồng. Vào những đợt gần Tết Nguyên đán và Tết của người Khmer, hàng hóa nhiều và họ có nhiều việc làm hơn.

Ngoài ra, một số người Khmer ở sóc Tà Ngáo cũng hay sang các phum/sóc bên Campuchia để làm thuê nông nghiệp. Theo chia sẻ của người dân địa phương, trước dịch COVID-19 người nhiều Khmer tại đây sang Campuchia làm thuê, làm mướn các công việc như: gieo sạ lúa, xịt thuốc trừ sâu, bón phân,... Họ thường sáng đi, chiều về. Sở dĩ có hiện tượng này là do ở bên Campuchia người dân có nhiều ruộng đất để làm nông nghiệp hơn bên Việt Nam. Có những lúc cao điểm mùa vụ, ở sóc Tà Ngáo có hơn chục người Khmer sang Campuchia làm thuê. Tại xã Văn Giáo, khảo sát thực địa vào tháng 7/2024 chưa ghi nhận trường hợp nào tham gia bốc vác ở cửa khẩu hoặc làm thuê, làm mướn bên Campuchia.

## **2.3. Thuê đất nông nghiệp**

Theo một số nghiên cứu, trước đây người Khmer ở vùng biên giới Việt Nam - Campuchia thường sang Campuchia thuê đất làm nông nghiệp (Bùi Xuân Đính, Nguyễn Ngọc Thanh đồng chủ biên, 2013; Vương Xuân Tình, Vũ Đình Mười đồng chủ biên, 2016; Trần Thị Hồng Yến, 2022). Theo Trần Thị Hồng Yến (2022), người thuê đất ở Campuchia thường là các lao động độ tuổi trung niên có mối quan hệ thân tộc, đồng tộc và đồng tôn giáo với người Khmer ở Campuchia. Theo ước tính, nhiều thời điểm có tới hàng trăm hộ dân Khmer ở hai huyện Tri Tôn và Tịnh Biên sang Campuchia thuê đất trồng lúa với diện tích từ 1ha trở lên và chở lúa về Việt Nam sau khi thu hoạch (Bùi Xuân Đính, Nguyễn Ngọc Thanh đồng chủ biên,



2013, tr. 67). Tuy nhiên, qua khảo sát gần đây, một cán bộ thị xã Tịnh Biên cho biết, trước đây chủ yếu người Kinh trong huyện sang Campuchia thuê đất, số người Khmer sang thuê không nhiều. Tại xã Văn Giáo, lãnh đạo địa phương cho biết người Khmer ở xã không tham gia thuê đất ở bên kia biên giới bởi khoảng cách địa lý khá xa. Kể từ năm 2015, Chính phủ Hoàng gia Campuchia đã ra lệnh cấm người Campuchia ở khu vực biên giới cho người Việt Nam thuê đất làm nông nghiệp (Pav Suy and Ven Rathavong, 2015). Hiện nay, lãnh đạo chính quyền các cấp tại thị xã Tịnh Biên khẳng định, không còn hiện tượng người Khmer phía Việt Nam sang bên kia biên giới thuê đất làm nông nghiệp.

Bên cạnh các hoạt động kinh tế xuyên biên giới kể trên, nghiên cứu của Nguyễn Thuận Quý (2015, tr. 50) còn chỉ ra rằng, người Khmer ở khu vực biên giới Tây Nam còn tham gia vào hoạt động buôn lậu qua các cửa khẩu dân sinh, chợ hàng lậu thuê qua biên giới. Do có hộ khẩu ở khu vực biên giới nên người Khmer không gặp nhiều khó khăn trong việc qua lại hai bên đường biên chợ hàng lậu. Mặc dù tình trạng buôn lậu của người dân khu vực này đã được hạn chế song việc buôn lậu, vận chuyển thuốc lá, xăng dầu..., vẫn tồn tại. Địa bàn Tịnh Biên được ghi nhận là một trong những điểm nóng về hàng lậu trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia (Nguyễn Thuận Quý, 2015, tr. 50). Đến nay, tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại vẫn chưa được giải quyết dứt điểm trên tuyến biên giới Tây Nam Bộ nói chung và tuyến biên giới thuộc thị xã Tịnh Biên nói riêng. Trong quý I/2024, cơ quan chức năng thị xã đã phát hiện, bắt giữ 37 vụ liên quan đến 24 đối tượng có hành vi vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới, vận chuyển trái phép chất ma túy, tàng trữ hàng cấm,... (Thanh Thiện, 2024).

### **Một số nhận xét và kết luận**

Quan hệ tộc người xuyên biên giới của người Khmer ở thị xã Tịnh Biên, tỉnh An Giang với đồng tộc bên Campuchia là mối quan hệ lâu đời và mật thiết, được biểu hiện rõ nét trong các hoạt động kinh tế xuyên biên giới như buôn bán, làm thuê, thuê ruộng đất làm nông nghiệp. Đối với các xã, phường biên giới như An Phú, quan hệ này của người Khmer diễn ra đậm nét và đa dạng hơn rất nhiều so với các xã, phường nội địa như Văn Giáo. Người Khmer ở xã nội địa Văn Giáo chủ yếu có quan hệ với người Khmer ở Campuchia thông qua hoạt động mua bán các mặt hàng nông sản, hàng tiêu dùng, thốt nốt... Trong khi người Khmer phường biên giới An Phú có quan hệ kinh tế với đồng tộc ở Campuchia luôn phong phú như buôn bán bò, làm thuê, thuê ruộng đất. Nguyên nhân của thực trạng này là do người Khmer ở phường biên giới gần cửa khẩu được đánh giá là nhanh nhạy hơn so với đồng tộc ở các xã nội địa, đặc biệt họ còn có lợi thế về mặt địa lý và duy trì sâu đậm các mối quan hệ họ hàng, thân tộc qua biên giới.

So với vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc, mối quan hệ kinh tế của cư dân hai bên biên giới Việt Nam - Campuchia thuộc thị xã Tịnh Biên chưa thật sự sôi động. Nguyên nhân là do sức hút ở hai biên biên giới Việt Nam - Campuchia không mạnh mẽ như ở vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Nền kinh tế, thị trường lao động ở hai bên biên giới Việt Nam -

Campuchia chưa có sự chênh lệch lớn, chưa tạo được lực hút mạnh mẽ cho cư dân phía bên kia biên giới. Quan hệ kinh tế mới chỉ dừng lại ở việc hai bên cung cấp cho nhau những gì thị trường bên Campuchia cần và bên Việt Nam có: bên Campuchia cần nhiều mặt hàng rau củ quả, thực phẩm thịt, cá, hàng tiêu dùng..., mà người dân bên Việt Nam vận chuyển sang bán hàng ngày; bên Campuchia có nhiều thốt nốt, lúa gạo, nhiều ruộng đất trong khi ở phía Việt Nam lại thiếu ruộng đất, ít thốt nốt nên người Việt Nam thường xuyên sang đó thuê, mua,... Do gần gũi về mặt địa lý, ngôn ngữ và văn hóa tộc người, điều kiện giao thông đi lại thuận tiện, các hoạt động buôn bán, bốc vác, làm thuê nông nghiệp..., của người Khmer Tịnh Biên tại cửa khẩu và bên kia biên giới đến nay vẫn mang tính chất như hoạt động sinh kế thường ngày.

Những năm gần đây, đặc biệt từ khi đại dịch COVID-19 xuất hiện, quan hệ đồng tộc xuyên biên giới của người Khmer Tịnh Biên đã có nhiều thay đổi. Đại dịch đã ảnh hưởng đến các hoạt động sinh kế xuyên biên giới của người Khmer trong vùng. Trong một thời gian dài, các hoạt động này đã phải ngưng lại, đặt người Khmer vào một thách thức lớn là phải đi tìm chiến lược sinh kế mới. Đặc biệt, chợ bò Tà Ngáo - nơi từng là trung tâm kết nối giao dịch mua bán của người dân hai bên biên giới bị đóng cửa, khiến hoạt động buôn bán bò xuyên biên giới tới nay không còn nữa. Hiện nay, dịch COVID-19 đã được kiểm soát song mối quan hệ kinh tế xuyên biên giới vẫn chưa được khôi phục như trước đại dịch, việc đi lại hai bên biên giới làm ăn đang gặp khó khăn hơn trước. Vì thế, một số người tham gia các hoạt động kinh tế xuyên biên giới trước đây đã chuyển sang các chiến lược sinh kế khác, trong đó có phong trào di cư lao động ngoại tỉnh.

Có thể nói, quan hệ tộc người xuyên biên giới của người Khmer ở thị xã biên giới Tịnh Biên cũng như vùng biên giới Việt Nam - Campuchia là một thực tế hiện hữu. Mối quan hệ kinh tế xuyên biên giới một mặt tạo ra những ảnh hưởng tích cực tới đời sống kinh tế của người Khmer nơi đây song mặt khác cũng tạo ra không ít thách thức đối với việc quản lý vùng biên giới cũng như an ninh trật tự xã hội. Đảng và Nhà nước ta cần có những biện pháp đề phòng và xử lý tình trạng di cư lao động xuyên biên giới bất hợp pháp, buôn lậu và tránh để các thế lực phản động bên ngoài lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo của người Khmer để chống phá khối đại đoàn kết dân tộc của Việt Nam.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Ban Công tác Mặt trận khóm Phú Tâm (2023), *Báo cáo Kết quả thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh” năm 2023*, Số: 11/BC- BCTMT, ngày 16/11/2023.
2. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Văn Giáo (2023), *Lịch sử Đảng bộ xã Văn Giáo 1945-2020*.
3. Chi cục Thống kê huyện Tịnh Biên (2021), *Niên giám thống kê huyện Tịnh Biên năm 2021*.
4. Bùi Xuân Đính, Nguyễn Ngọc Thanh (Đồng chủ biên, 2013), *Một số vấn đề cơ bản về kinh tế - xã hội ở các vùng biên giới Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

5. Vũ Đình Mười (2014), “Quan hệ dân tộc xuyên quốc gia của người Khơ-me vùng Nam Bộ”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr. 67-75.
6. Pav Suy and Ven Rathavong (2015), “PM Bans Land Leasing Along Border”, *Khmer Times*, November 15, <https://www.khmertimeskh.com/6659/pm-bans-land-leasing-along-border/> (Truy cập ngày 12/09/2023).
7. Nguyễn Thuận Quý (2014), “Tác động của hoạt động thương mại đến quan hệ tộc người Khmer ở khu vực biên giới Tây Nam Bộ của Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 8, tr. 46-52.
8. Nguyễn Thuận Quý (2015), *Quan hệ tộc người của người Khmer ở hai bên biên giới Việt Nam - Campuchia (khu vực Tây Nam Bộ)*, Luận án tiến sĩ Nhân học, Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội.
9. Thanh Thiện (2024), *Tỉnh Biên tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại*, trên trang: <https://tinhbien.angiang.gov.vn/tinh-bien-tang-cuong-dau-tranh-chong-buon-lau-gian-lan-thuong-mai> (Truy cập ngày 30/8/2024).
10. Vương Xuân Tình, Vũ Đình Mười (Đồng chủ biên, 2016), *Quan hệ dân tộc xuyên quốc gia ở Việt Nam - Nghiên cứu tại vùng Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
11. Vương Xuân Tình (2023), “Nghiên cứu quan hệ dân tộc xuyên biên giới Việt Nam - Trung Quốc: Tiếp cận, lý thuyết và phân tích”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr. 3-18.
12. Ủy ban nhân dân xã An Phú (2022), *Báo cáo tình hình thực hiện kinh tế - xã hội năm 2022 và nhiệm vụ năm 2023*, Số: 123/BC-UBND ngày 18/11/2022.
13. Ủy ban nhân dân xã Văn Giáo (2022), *Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đầu năm 2023*, Số: 200/BC-UBND ngày 09/11/2022.
14. Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2023), *Nghị quyết số 721/NQ - UBTVQH15 ngày 13/02/ 2023 Về việc thành lập thị xã Tịnh Biên, các phường thuộc thị xã Tịnh Biên, thị trấn Đa Phước thuộc huyện An Phú và thị trấn Hội An thuộc huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang*.
15. Trần Thị Hồng Yến (2021), “Một số hoạt động tôn giáo của người Khơ-me ở vùng biên giới huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang và vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 5, tr. 41-52.
16. Trần Thị Hồng Yến (2022), “Bàn thêm về thực trạng và nguyên nhân nghèo đói ở người Khmer tỉnh An Giang”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 6, tr. 75-90.